

Vẩy nến là một bệnh lý về da mãn tính, gây ra các vẩy da dày, đỏ, bong tróc và có thể gây ngứa. Đây là một tình trạng da không thể chữa khỏi hoàn toàn, nhưng có thể kiểm soát và giảm thiểu triệu chứng bằng nhiều phương pháp khác nhau. Một trong những phương pháp quan trọng và hiệu quả trong điều trị vẩy nến chính là sử dụng [thuốc trị vẩy nến](#). Trong bài viết này, chúng ta sẽ tìm hiểu về các loại thuốc trị vẩy nến, cách chúng hoạt động và những điều cần lưu ý khi sử dụng.

1. Thuốc trị vẩy nến là gì?

Thuốc trị vẩy nến là các loại thuốc giúp làm giảm các triệu chứng của bệnh vẩy nến như viêm, đỏ và bong tróc da. Các thuốc này có thể được sử dụng dưới nhiều hình thức khác nhau, bao gồm thuốc bôi, thuốc uống, hoặc thuốc tiêm. Mỗi loại thuốc có cơ chế tác động riêng biệt, nhằm kiểm soát quá trình viêm và giảm tốc độ tái tạo tế bào da – yếu tố chính dẫn đến các vẩy da trong bệnh vẩy nến.

2. Các loại thuốc trị vẩy nến phổ biến

2.1. Thuốc bôi

- **Corticosteroids (thuốc steroid):** Đây là nhóm thuốc bôi phổ biến nhất trong điều trị vẩy nến. Steroid có tác dụng giảm viêm, làm dịu da và ngừng quá trình tái tạo tế bào da quá mức. Thuốc này có nhiều dạng, từ nhẹ đến mạnh, tùy thuộc vào mức độ nghiêm trọng của bệnh. Tuy nhiên, việc sử dụng steroid lâu dài có thể gây tác dụng phụ như mỏng da, teo da, và tăng nguy cơ nhiễm trùng, do đó cần phải sử dụng theo chỉ định của bác sĩ.
- **Vitamin D và dẫn xuất của Vitamin D:** Các loại thuốc chứa Vitamin D, như calcipotriol, cũng được sử dụng để điều trị vẩy nến. Vitamin D giúp làm chậm quá trình tái tạo tế bào da, làm giảm sự phát triển quá mức của tế bào và hạn chế sự bong tróc của da. Tuy nhiên, việc sử dụng các thuốc này cần phải có sự hướng dẫn của bác sĩ, vì nếu dùng không đúng cách, có thể gây ra tác dụng phụ như kích ứng da.
- **Tazarotene (thuốc nhóm retinoid):** Đây là một loại thuốc bôi giúp giảm sự phát triển của các tế bào da và ngăn ngừa tình trạng bong tróc. Tuy nhiên, thuốc này có thể gây khô và kích ứng da, vì vậy cần phải sử dụng theo chỉ định của bác sĩ.
- **Coal tar (nhựa than đá):** Đây là một liệu pháp cổ điển để điều trị vẩy nến. Coal tar có khả năng làm chậm quá trình tái tạo tế bào da và giúp giảm ngứa. Mặc dù có hiệu quả, nhưng thuốc này có mùi khá nặng và có thể gây kích ứng da ở một số người.

2.2. Thuốc uống

- **Methotrexate:** Là một loại thuốc uống thuộc nhóm kháng viêm, thường được chỉ định cho những trường hợp vẩy nến nặng. Methotrexate giúp giảm sự sản xuất tế bào da và ức chế hệ thống miễn dịch, giúp kiểm soát các triệu chứng viêm. Tuy

nhiên, thuốc này có thể gây ra một số tác dụng phụ nghiêm trọng, bao gồm tổn thương gan, nên bệnh nhân cần được theo dõi thường xuyên khi sử dụng.

- **Acitretin:** Là một loại thuốc uống thuộc nhóm retinoid, giúp giảm sự phát triển của tế bào da và ngăn ngừa tình trạng bong tróc. Tuy nhiên, acitretin có thể gây ra nhiều tác dụng phụ như khô da, khô miệng, và có thể gây dị tật bẩm sinh nếu sử dụng trong thai kỳ, vì vậy phụ nữ mang thai hoặc đang có kế hoạch mang thai cần tránh sử dụng thuốc này.
- **Cyclosporine:** Là một loại thuốc ức chế miễn dịch, giúp giảm phản ứng viêm của cơ thể. Cyclosporine thường được sử dụng trong những trường hợp vảy nến nặng và kháng các phương pháp điều trị khác. Tuy nhiên, việc sử dụng cyclosporine cần phải được theo dõi chặt chẽ vì có thể gây ra tác dụng phụ như tổn thương thận, tăng huyết áp, và tăng nguy cơ nhiễm trùng.

2.3. Thuốc tiêm và liệu pháp sinh học

- **TNF-alpha inhibitors (thuốc ức chế TNF-alpha):** Các thuốc như infliximab, etanercept và adalimumab là những thuốc tiêm thuộc nhóm ức chế TNF-alpha. TNF-alpha là một yếu tố gây viêm trong cơ thể, và khi bị ức chế, các triệu chứng của vảy nến sẽ giảm đáng kể. Những thuốc này rất hiệu quả trong việc điều trị vảy nến nặng, nhưng chi phí khá cao và cần tiêm định kỳ.
- **IL-12/23 inhibitors (thuốc ức chế IL-12/23):** Ustekinumab là một ví dụ điển hình trong nhóm thuốc này. Nó hoạt động bằng cách ức chế các cytokine IL-12 và IL-23, những yếu tố liên quan đến phản ứng viêm trong vảy nến. Thuốc này có hiệu quả cao trong việc giảm các triệu chứng vảy nến và thường được dùng khi các phương pháp điều trị khác không hiệu quả.
- **IL-17 inhibitors (thuốc ức chế IL-17):** Các thuốc như secukinumab và ixekizumab hoạt động bằng cách ức chế IL-17, một cytokine quan trọng trong quá trình viêm. Những thuốc này mang lại hiệu quả rất tốt trong việc kiểm soát bệnh vảy nến và giảm sự xuất hiện của các vảy da.

>> Đọc thêm:

<https://nhidongcantho.org.vn/Default.aspx?tabid=113&bi-benh-vay-nen-co-lay-khong.html>

3. Lưu ý khi sử dụng thuốc trị vảy nến

- **Tự vấn bác sĩ:** Vì vảy nến là một bệnh lý mãn tính, việc sử dụng thuốc trị vảy nến cần được giám sát chặt chẽ bởi bác sĩ. Bạn không nên tự ý thay đổi liều lượng hoặc ngừng thuốc mà không có sự đồng ý của bác sĩ.
- **Tác dụng phụ:** Mỗi loại thuốc đều có thể gây ra một số tác dụng phụ. Hãy luôn theo dõi các phản ứng của cơ thể khi sử dụng thuốc và thông báo cho bác sĩ nếu có dấu

hiệu bất thường.

- **Kết hợp với các phương pháp khác:** Ngoài việc sử dụng thuốc, người bệnh vẩy nến còn có thể kết hợp với các liệu pháp ánh sáng (quang trị liệu), chế độ ăn uống lành mạnh, và chăm sóc da để đạt hiệu quả tối ưu.
- **Chế độ chăm sóc da:** Sử dụng kem dưỡng ẩm và tránh các yếu tố kích thích như nhiệt độ cao, stress, và các tác nhân gây dị ứng có thể giúp giảm thiểu tình trạng vẩy nến.

4. Kết luận

Thuốc trị vẩy nến đóng vai trò quan trọng trong việc kiểm soát các triệu chứng và cải thiện chất lượng cuộc sống cho người bệnh. Tuy nhiên, mỗi người bệnh có thể phản ứng khác nhau với các loại thuốc, vì vậy cần phải có sự theo dõi và điều chỉnh kịp thời từ bác sĩ. Hãy kiên trì với quá trình điều trị và tuân thủ các chỉ dẫn của bác sĩ để đạt được hiệu quả tốt nhất trong việc kiểm soát bệnh vẩy nến.

>> Có thể bạn quan tâm;

<https://nhidongcantho.org.vn/Default.aspx?tabid=113&benh-vay-nen-kieng-an-gi.html>

<https://nhidongcantho.org.vn/Default.aspx?tabid=113&vay-nen-co-nguy-hiem-khong.html>